**TRƯỜNG THCS TÂN TRIỀU**

**PHIẾU BÀI TẬP MÔN TOÁN 8**

**– Từ 6/4 đến 11/4/2020 -**

**A) Luyện tập về giải bài toán bằng cách lập phương trình.**

**Bài 1.** Một người đi từ A đến B với vận tốc 9km/h. Khi đi từ B trở về A người đó chọn đường khác dài hơn đường cũ 6km, và đi với vận tốc lớn hơn lúc đi là 3km/h nên thời gian về ít hơn thời gian đi là 20 phút. Tính chiều dài quãng đường AB lúc đi.

**Bài 2**: Hai người đi bộ khởi hành ở hai địa điểm cách nhau 4,18 km đi ngược chiều nhau để gặp nhau. Người thứ nhất mỗi giờ đi được 5,7 km. Người thứ hai mỗi giờ đi được 6,3 km nhưng xuất phát sau người thứ nhất 4 phút. Hỏi người thứ hai đi trong bao lâu thì gặp người thứ nhất.

**Bài 3**: Lúc 7 giờ một người đi xe máy khởi hành từ A với vận tốc 30km/h. Sau đó một giờ, người thứ hai cũng đi xe máy từ A đuổi theo với vận tốc 45km/h. Hỏi đến mấy giờ người thứ hai mới đuổi kịp người thứ nhất? Nơi gặp nhau cách A bao nhiêu km?

**Bài 4**: Một ca nô xuôi dòng từ A đến B hết 1h 20 phút và ngược dòng từ B về A hết 2 giờ. Biết vận tốc dòng nước là 3km/h. Tính vận tốc riêng của ca nô.

**Bài 5**: Một ô tô phải đi quãng đường AB dài 60km trong một thời gian nhất định. Xe đi nửa đầu quãng đường với vận tốc hơn dự định 10km/h và đi nửa sau kém hơn dự định 6km/h. Biết ô tô đến đúng dự định. Tính thời gian dự định đi quãng đường AB?

**Bài 6**: Một tổ sản xuất theo kế hoạch mỗi ngày phải sản xuất 50 sản phẩm. Khi thực hiện tổ đã sản xuất được 57 sản phẩm một ngày. Do đó đã hoàn thành trước kế hoạch 1 ngày và còn vượt mức 13 sản phẩm. Hỏi theo kế hoạch tổ phải sản xuất bao nhiêu sản phẩm?

**Bài 7**: Một lớp học tham gia trồng cây ở một lâm trường trong một thời gian dự định với năng suất 300 cây/ngày. Nhưng thực tế đã trồng thêm được 100 cây/ngày. Do đó đã trồng thêm được tất cả là 600 cây và hoàn thành trước kế hoạch 01 ngày. Tính số cây dự định trồng?

**Bài 8**. Một khu vườn hình chữ nhật có chiều dài bằng 3 lần chiều rộng. Nếu tăng mỗi cạnh thêm  thì diện tích khu vườn tăng thêm . Tính độ dài các cạnh của khu vườn.

**Bài 9**: Một hình chữ nhật có chu vi 372m nếu tăng chiều dài 21m và tăng chiều rộng 10m thì diện tích tăng  Tính kích thước của hình chữ nhật lúc đầu?

**Bài 10**: Hai lớp 8A và 8B có tổng cộng 94 học sinh. biết rằng 25% số học sinh lớp 8A đạt loại giỏi, 20% số học sinh lớp 8B đạt loại giỏi và tổng số học sinh giỏi của hai lớp là 21 học sinh. Tính số học sinh của mỗi lớp.

**B) Luyện tập về tam giác đồng dạng:**

**Bài 11**: Cho ΔABC đồng dạng với ΔABC theo tỉ số *k*.

 a) Tính tỉ số chu vi của hai tam giác.

 b) Cho  và hiệu chu vi của hai tam giác là 40*dm*. Tính chu vi của mỗi tam giác.

**Bài 12**: Cho ΔABC có độ dài các cạnh là AB = 3*cm*, AC = 5*cm*, BC = 7*cm*. Biết ΔABC đồng dạng với ΔABC và có chu vi bằng 75*cm*. Tính độ dài các cạnh của ABC.

**Bài 13**: Cho ΔABC. Gọi M, N, I lần lượt là trung điểm của các cạnh AB, BC, CA.

 a) Chứng minh: AMI ∽ ABC. Tỉ số đồng dạng k là bao nhiêu?

b) Chứng minh MNI ∽ CAB.

 c) Tính chu vi của ABC, biết chu vi của ABC bằng 54*cm*.

**Bài 14**: Tam giác vuông ABC (  = 90°) có AB = 6cm, AC = 8cm và tam giác vuông A’B’C ( = 90°) có A’B’ = 9cm, B’C’ = 15cm. Hỏi rằng hai tam giác vuông ABC và A’B’C có đồng dạng với nhau không ? Vì sao ?

**Bài 15**: Cho tam giác ABC và một điểm O nằm trong tam giác đó. Gọi P, Q, R lần lượt là trung điểm của các đoạn thẳng OA, OB, OC.

**a)** Chứng minh rằng tam giác PQR đồng dạng với tam giác ABC.

**b)** Tính chu vi của tam giác PQR, biết rằng tam giác ABC có chu vi bằng 543cm.